

Đơn Dương, ngày 01 tháng 02 năm 2024

Số: 11/2024/QĐCNTTLH

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN**  
**CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;  
Căn cứ Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;  
Căn cứ yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Tou Prong Thu N và anh Ka D.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 05 tháng 01 năm 2024 của chị Tou Prong Thu N;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 01 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Chị **Tou Prong Thu N**, sinh năm 1989;

Địa chỉ: thôn K, xã T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Người bị kiện: Anh **Ka D**, sinh năm 1982;

Địa chỉ: thôn K, xã K, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được quy định tại khoản 2, Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 01 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 01 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Tou Prong Thu N và anh Ka D thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Tou Prong Thu N và anh Ka D thống nhất giao cháu Ly D, sinh ngày 01/6/2006, cháu Ly N, sinh ngày 20/6/2010 và cháu Tou Prong Tr, sinh ngày 23/11/2012 cho chị Tou Prong Thu N trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục đến khi đủ

18 tuổi. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con các bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình.*

- Về tài sản chung: Chị Tou Prong Thu N và anh Ka D thống nhất về tài sản chung tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Tou Prong Thu N và anh Ka D cùng xác nhận không có nợ chung.

*Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đơn Dương;
- Chi cục THADS huyện Đơn Dương;
- UBND xã T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Luyện Thanh Sơn**